

BÁO CÁO

Báo cáo phân tích Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng Công nghệ thông tin - Truyền thông (ICT INDEX) năm 2019 của tỉnh Quảng Nam

Thực hiện Kế hoạch số 3081/KH-UBND ngày 05/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về tổ chức Hội nghị trực tuyến đánh giá Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số PAPI, Chỉ số ICT INDEX và công bố kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của các Sở, ban, ngành; các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo phân tích Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng Công nghệ thông tin - Truyền thông (ICT INDEX) năm 2019 của tỉnh Quảng Nam như sau:

Hệ thống chỉ tiêu đánh giá chỉ số ICT Index do Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Hội Tin học Việt Nam thực hiện điều tra, đánh giá và công bố hằng năm. Báo cáo Vietnam ICT Index 2019 cung cấp các thông tin về thực trạng phát triển và ứng dụng CNTT-TT tại Việt Nam, đồng thời đưa ra những đánh giá, xếp hạng về mức độ sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT-TT dựa trên cơ sở số liệu thu thập được từ các khối: Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty và Ngân hàng thương mại.

Chỉ số ICT Index được xây dựng bao gồm các tiêu chí/lĩnh vực:

- Hạ tầng kỹ thuật CNTT: Hạ tầng kỹ thuật của Cơ quan nhà nước; Hạ tầng kỹ thuật của xã hội.
- Nhân lực CNTT: Hạ tầng nhân lực của Cơ quan NN và nhân lực của XH.
- Ứng dụng CNTT: Ứng dụng nội bộ CQNN và Dịch vụ công trực tuyến.

ICT Index là giá trị trung bình cộng của các chỉ số thành phần. Điểm ICT không có điểm trừ, phương pháp tính qui hiện trạng ra điểm và xếp hạng từ cao xuống thấp theo điểm.

Phạm vi đánh giá bao gồm các cơ quan nhà nước và xã hội (doanh nghiệp, người dân).

1. Kết quả xếp hạng ICT Index 2019 tỉnh Quảng Nam

Theo báo cáo chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT và Truyền thông Việt Nam năm 2019, Quảng Nam đứng thứ 18/63 tỉnh, thành phố, tăng 23 bậc so với năm 2018. Bảng xếp hạng và điểm chi tiết thành phần như sau:

STT	Năm	Chỉ số HTKT	Chỉ số HTNL	Chỉ số UD CNTT	ICT Index	Xếp hạng
1	2019	0,40	0,69	0,36	0,4820	18
2	2018	0,27	0,57	0,24	0,3616	41
3	2017	0,27	0,40	0,41	0,3607	41

Bảng xếp hạng theo từng lĩnh vực và đối tượng (CQNN và XH) như sau:

STT	Nhóm chỉ tiêu	Chỉ số	Xếp hạng		
			2019	2018	2017
A	Hạ tầng kỹ thuật				
	Chỉ số Hạ tầng kỹ thuật CNTT của xã hội	0,4407	6	42	40
	Chỉ số Hạ tầng kỹ thuật CNTT của các CQNN	0,3632	31	32	33
	Chỉ số Hạ tầng kỹ thuật CNTT	0,4019	18	39	40
B	Hạ tầng nhân lực CNTT				
	Chỉ số Hạ tầng nhân lực của xã hội	0,9538	15	36	47
	Chỉ số Hạ tầng nhân lực của các CQNN	0,4189	20	22	34
	Chỉ số Hạ tầng nhân lực CNTT	0,6864	17	26	43
C	Ứng dụng CNTT				
	Chỉ số "Ứng dụng CNTT nội bộ các CQNN"	0,2752	28	51	44
	Chỉ số "Dịch vụ công trực tuyến"	0,4400	20	46	23
	Chỉ số "Ứng dụng CNTT	0,3576	24	53	36

Theo kết quả đánh giá, hầu hết các chỉ số của tỉnh đều ở mức dưới trung bình ($<0,5$).

Điểm chi tiết các thành phần chỉ số ICT Index 2019 của tỉnh như sau:

STT	Tên chỉ tiêu	Kết quả	Mức cao nhất
A	Hạ tầng kỹ thuật		
1	Tỷ lệ MT/ CCVC	1,02	1,53
2	TL băng thông Int./CCVC	565	18.785
3	TL CQNN kết nối WAN tỉnhCPNet	21,00%	100,00%
4	Triển khai ATTT & ATDL	69,60	89,20
5	Chỉ số HTKTCQNN	0,3632	1
B	HẠ TẦNG NHÂN LỰC CNTT		
1	Tỷ lệ cán bộ chuyên trách CNTT	1,1%	7,5%
2	Tỷ lệ CBCT trình độ từ ĐH	100%	100%
3	Tỷ lệ CBCT ATTT	1,1%	7,5%
4	Tỷ lệ CCVC được tập huấn PMNM	100%	100%
5	Tỷ lệ CCVC được tập huấn ATTT	9,8%	100%
6	Chỉ số HTNLCQNN	0,4189	1,00
C	ỨNG DỤNG CNTT		
	Ứng dụng nội bộ CQNN		
1	Sử dụng thư điện tử	100%	100%
2	Triển khai các UD cơ bản	14,10	34,60
3	CSDL chuyên ngành	18,80	125,30
4	Sử dụng VB điện tử	25,44	33,40
5	Ứng dụng PMNM	4,07	44,27
6	Chỉ số UDNBCQNN	0,2752	1
	Cung cấp DVC TT		
1	Mức 1	79,1%	93,0%

2	Mức 2	80,0%	80,0%
3	Mức 3	50,8%	77,0%
4	Mức 4	25,0%	56,3%
5	TH	58,4%	75,3%
6	Chỉ số DVCTT	0,4400	1

2. Phân tích nguyên nhân:

Các nội dung tiêu chí thành phần của tỉnh bị thấp điểm nguyên nhân như sau

a. Về hạ tầng kỹ thuật CNTT:

Hạ tầng CNTT trong CQNN của tỉnh đã và đang được đầu tư, tuy nhiên còn hạn chế so với các tỉnh, thành phố khác trên cả nước. Cụ thể: tỷ lệ kết nối mạng WAN còn thấp (hiện nay về tỷ lệ CQNN có kết nối mạng WAN, CPNET hầu hết các xã, phường của tỉnh chưa có kết nối mạng WAN, nên tỷ lệ thấp) ; tỷ lệ băng thông internet/CBCC thấp; Triển khai giải pháp đảm bảo an toàn thông tin: chưa triển khai đồng bộ, đầy đủ các giải pháp theo tiêu chí.

Đối với các Sở, ngành: hạ tầng CNTT cơ bản đáp ứng yêu cầu (hầu hết các Sở đã kết nối mạng WAN của tỉnh, tỷ lệ MT/CBCC đạt 100%). Tuy nhiên đối với cấp huyện, cấp xã: hạ tầng CNTT còn hạn chế (chưa kết nối WAN đến cấp xã, kết nối mạng, trang bị máy tính, thiết bị CNTT còn chưa đáp ứng yêu cầu).

b. Về nhân lực CNTT:

- Tỷ lệ cán bộ chuyên trách CNTT của tỉnh còn thấp, chưa có cán bộ chuyên trách về An toàn thông tin.

- Tỷ lệ cán bộ công chức được đào tạo thường xuyên về CNTT thấp, đặc biệt là đào tạo về phần mềm mã nguồn mở và an toàn thông tin.

- Một số đơn vị (cấp huyện) chưa có cán bộ chuyên trách về CNTT và cán bộ về ATTT. Về đào tạo, tập huấn CNTT: ngoài các lớp do tỉnh (Sở TTTT) tổ chức, các cơ quan, đơn vị chưa quan tâm, tổ chức đào tạo CNTT theo yêu cầu của cơ quan, đơn vị. Đặc biệt ở cấp xã, tỷ lệ cán bộ qua đào tạo tập huấn CNTT còn thấp.

c. Về ứng dụng CNTT:

- Số lượng phần mềm, CSDL chuyên ngành của các Sở, ngành còn ít. Tỉnh đã ban hành Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 17/02/2019 về phê duyệt Đề án “Phát triển công nghệ thông tin tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, trong đó có phê duyệt xây dựng 15 CSDL chuyên ngành trọng điểm của tỉnh. Đề án triển khai thực hiện từ năm 2018 nên đến nay chưa hoàn thành việc xây dựng các CSDL chuyên ngành do kinh phí được bố trí chậm.

- Tỷ lệ cung cấp DVC trực tuyến mức độ 3,4 của tỉnh còn thấp. Đặc biệt là điểm DVC TT mức 4 hiện nay là 25% so với mức cao nhất cả nước là 56,3%.

3. Đề xuất kiến nghị

Về chỉ số ICT Index:

Để nâng cao chỉ số sẵn sàng ứng dụng CNTT ICT của tỉnh trong thời gian tới, Sở Thông tin và Truyền thông có một số đề xuất kiến nghị như sau:

- Kính đề nghị UBND tỉnh ưu tiên, quan tâm đầu tư nâng cấp hạ tầng CNTT trong CQNN trên địa bàn tỉnh: nâng cấp hệ thống mạng nội bộ các cơ quan đơn vị, kết nối mạng WAN đến cấp xã phường, đầu tư về bảo mật, an toàn thông tin như triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin, phòng chống virus, ...

- Đề nghị các Sở, ngành đẩy nhanh tiến độ xây dựng các CSDL chuyên ngành theo Quyết định số 499/QĐ-UBND của UBND tỉnh, đưa vào khai thác vận hành có hiệu quả, tạo nền tảng cho phát triển ứng dụng CNTT của tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả cung cấp DVC trực tuyến trên địa bàn tỉnh: nâng cao số lượng DVC TT cũng như số hồ sơ trực tuyến thông qua các giải pháp như hoàn thiện hệ thống phần mềm, cải tiến quy trình xử lý hồ sơ TTHC, tuyên truyền cho người dân doanh nghiệp biết và khai thác sử dụng DVC TT.

- Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm, chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý nội bộ và phục vụ người dân, doanh nghiệp: đầu tư nâng cấp hạ tầng CNTT, cải tiến quy trình làm việc và xử lý TTHC để ứng dụng CNTT, chủ động tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ, công chức, đặc biệt là cho cán bộ cấp xã.

Về chỉ số Cải cách hành chính PAR Index:

Đối với lĩnh vực tham mưu của Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác cải cách hành chính (nội dung hiện đại hóa nền hành chính), năm 2019 tỉnh bị trừ điểm CCHC phần ứng dụng CNTT với các lý do chính là: chưa kết nối liên thông phần mềm một cửa điện tử tới 100% sở, ngành, huyện, xã; Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm và Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh còn thấp.

Để nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông có một số đề xuất kiến nghị như sau:

- UBND tỉnh có giải pháp đẩy mạnh ứng dụng CNTT ở cấp huyện, xã đặc biệt quan tâm đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử.

- Để nâng cao tỷ lệ DVC TT và tỷ lệ hồ sơ trực tuyến: tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen để người dân, tổ chức ứng dụng dịch vụ công trực tuyến.

Trên đây là báo cáo cáo phân tích Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng Công nghệ thông tin - Truyền thông (ICT INDEX) năm 2019, kính trình UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nội vụ (để tổng hợp);
- Lưu VT,CNTT.

GIÁM ĐỐC